

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 01/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con, giữa chị Trần Thị Thu P (Địa chỉ: Số nhà 529, tổ 4, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang) và anh Hoàng Trọng H (Địa chỉ: BAIRRO MARGOSO RUA COMPLEXO DA SAMBA, CASA No 24 DISTRITO URB, DA MAIANGA. Nơi ở hiện nay: Rua C Dangereux, Malanje, Angola).

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu P và anh Hoàng Trọng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu P và anh Hoàng Trọng H tự nguyện thoả thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thu P và anh Hoàng Trọng H thỏa thuận.

Giao cháu Hoàng Vương K, sinh ngày 29/01/2013 cho chị Trần Thị Thu P trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Trọng H không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Hoàng Trọng H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn; Việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung và công nợ: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thu P tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000071 ngày 14/01/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang. Trả lại cho chị Trần Thị Thu P số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Cục THADS tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang
- Lưu HS, lưu VP, lưu Tòa DS.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân